

# HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN KÝ QUỸ



Số Tài khoản lưu ký:

Số Tài khoản giao dịch ký quỹ:

Căn cứ,

- Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích giữa Khách hàng và Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers (dưới đây gọi là Hợp đồng mở tài khoản);

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm.....tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers, chúng tôi gồm các bên có tên dưới đây:

**I. KHÁCH HÀNG:**.....  
Trụ sở chính/Địa chỉ liên lạc:.....  
Địa chỉ email:..... Điện thoại di động:.....  
Số ĐKKD/Thẻ CC/CCCD:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....  
Tài khoản Giao dịch Chứng khoán tại SBSI số ("**Tài khoản**"):.....  
Người được ủy quyền:.....  
Số Thẻ CC/CCCD của Người được ủy quyền:..... Ngày cấp:.....  
Nơi cấp:.....  
Theo Văn bản ủy quyền số..... ngày...../...../.....  
Người đại diện (dành cho tổ chức):..... Chức vụ:.....  
Số Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu<sup>1</sup>:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....  
Quyết định ủy quyền số: .....

Và

## II. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN STANLEY BROTHERS (SBSI)

Trụ sở chính: Tầng 9 Tòa nhà ROX Tower, số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3377 6699

Fax: (84) 24 3373 6699

Website: [www.sbsi.vn](http://www.sbsi.vn)

Mã số thuế: 0305453780

Giấy phép hoạt động kinh doanh Chứng khoán số 83/UBCK-GP do UBCKNN cấp lần đầu ngày 16/01/2008 Người đại diện:..... Chức vụ:.....

Theo văn bản ủy quyền số:..... Ngày:.....

Đã thống nhất ký Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán ký quỹ này (sau đây gọi là Hợp đồng) với các điều khoản và điều kiện cụ thể tại các Phần B- Điều khoản và Điều kiện Giao dịch ký quỹ đính kèm Hợp đồng này,

### PHẦN A- Cam kết và bảo đảm của Khách hàng

Khách hàng hiểu, xác nhận và đồng ý:

- Khách hàng thực hiện giao dịch ký quỹ theo đúng quy định tại Hợp đồng này và Hợp đồng Mở Tài Khoản Giao dịch Chứng khoán và Sử dụng dịch vụ tiện ích, Bản Điều khoản, điều kiện chung giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích.
- Hợp đồng này cùng với Điều khoản và Điều kiện giao dịch ký quỹ là một phần không tách rời của Hợp đồng Mở Tài Khoản Giao dịch Chứng Khoán và Sử dụng dịch vụ tiện ích, Bản Điều khoản, điều kiện chung giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích và có hiệu lực kể từ thời điểm giao kết (dưới bất kỳ hình thức nào).
- Khách hàng cam kết rằng: Các thông tin và tài liệu chứng minh đủ điều kiện tham gia giao dịch chứng khoán ký quỹ của SBSI hoàn toàn đúng sự thật, là thông tin, văn bản được cập nhật mới nhất và có hiệu lực pháp luật.
- Khách hàng cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung kê khai nêu trên.

### XÁC NHẬN CỦA CÁC BÊN

Bằng việc ký tên dưới đây, Khách hàng xác nhận đã đọc, được giải thích và hiểu rõ, đồng ý với toàn bộ các nội dung quy định tại Hợp đồng này và các văn bản kèm theo (nếu có).

<sup>1</sup> Hộ chiếu áp dụng đối với người đại diện hợp pháp của KH tổ chức là người có quốc tịch nước ngoài

*MPC*

*ND*

Bằng việc ký tên dưới đây, SBSI đồng ý cung cấp dịch vụ cho Khách hàng theo các quy định của Hợp đồng.

<b>KHÁCH HÀNG</b> <i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)</i>	<b>Nhân viên mở Tài khoản</b>	<b>Nhân viên kiểm soát</b>	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN STANLEY BROTHERS</b> <i>(ký, đóng dấu)</i>

*Ngô*

*Ngô*

## PHẦN B- ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Điều khoản và điều kiện áp dụng cho Tài khoản giao dịch ký quỹ/giao dịch ký quỹ này (sau đây gọi là "Điều khoản và Điều kiện GDKQ") được áp dụng đối với tài khoản giao dịch ký quỹ, dịch vụ cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán trên tài khoản giao dịch ký quỹ mở tại SBSI. Khi sử dụng dịch vụ do SBSI cung cấp, Khách hàng xác nhận rằng Khách hàng đã được cung cấp đầy đủ, đã đọc, hiểu rõ, đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc của Điều khoản và Điều kiện GDKQ được nêu dưới đây và đồng ý chịu sự ràng buộc bởi Điều khoản và Điều kiện GDKQ này và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Điều khoản và Điều kiện GDKQ này được SBSI thực hiện tại từng thời điểm. Điều khoản và Điều kiện GDKQ này, cùng với các yêu cầu giao dịch ký quỹ chứng khoán của Khách hàng, Điều khoản và điều kiện sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán ký quỹ đăng tải trên website của SBSI và các quy định liên quan đến khách hàng của SBSI ban hành trong từng thời kỳ tạo thành Hợp đồng giữa SBSI và Khách hàng về việc cung cấp và sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ chứng khoán. Trường hợp có sự mâu thuẫn giữa các tài liệu SBSI và Khách hàng đã giao kết về giao dịch ký quỹ thì các điều khoản tại Hợp đồng này sẽ được ưu tiên áp dụng.

### Điều 1. Định nghĩa một số thuật ngữ

1.1. Tài khoản giao dịch ký quỹ ("TKGDKQ") là tiểu khoản trực thuộc Tài khoản Tổng (Tài khoản) của Khách hàng mở tại SBSI để thực hiện các giao dịch ký quỹ.

1.2. Giao dịch ký quỹ là giao dịch mua chứng khoán của Khách hàng có sử dụng tiền vay của SBSI, trong đó chứng khoán có được từ giao dịch này và các chứng khoán khác được giao dịch ký quỹ có trong Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho khoản vay trên.

1.3. Dư nợ ký quỹ là tổng số tiền Khách hàng nợ SBSI trên Tài khoản giao dịch ký quỹ bao gồm tiền vay mà SBSI giải ngân cho Khách hàng trong giao dịch ký quỹ, tiền lãi và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.

1.4. Giá trị Tài sản thực có trên Tài khoản giao dịch ký quỹ bằng Tổng tài sản trên Tài khoản giao dịch ký quỹ trừ đi Dư nợ ký quỹ của Khách hàng.

1.5. Tổng tài sản trên Tài khoản giao dịch ký quỹ bao gồm tiền, tiền bán chứng khoán đang chờ về cộng với giá trị chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.

1.6. Giá trị danh mục là giá trị các chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ theo quy định của SBSI và được xác định theo công thức sau:

Giá trị danh mục =  $\sum n$  Giá chứng khoán thuộc Danh mục chứng khoán cho vay \* Khối lượng \* Tỷ trọng

Trong đó: Tỷ trọng là tỷ lệ phần trăm để xác định Tỷ lệ cho vay do SBSI quy định đối với từng mã chứng khoán thuộc Danh mục cho vay

1.7. Giá chứng khoán thuộc Danh mục chứng khoán cho vay là giá do SBSI xác định và được quy định cụ thể trong Điều khoản và Điều kiện GDKQ nhưng không được vượt quá giá tham chiếu tại ngày giao dịch và Giá chặn do SBSI quy định trong từng thời kỳ.

1.8. Giá chặn là mức giá do SBSI đánh giá và quy định đối với từng mã chứng khoán trong Danh mục cho vay.

1.9. Danh mục chứng khoán cho vay là danh mục gồm các loại chứng khoán được phép ký quỹ theo quy định của SBSI.

1.10. Hạn mức cho vay là tổng số tiền vay và nợ chưa thanh toán tối đa tại một thời điểm mà Khách hàng được phép vay/nợ theo quy định của SBSI và không vượt quá hạn mức mà pháp luật quy định.

1.11. Hạn chế có nghĩa là bất kỳ biện pháp thế chấp, cầm cố, quyền cầm giữ, chuyển giao quyền, quyền chọn, giới hạn, quyền ưu tiên, quyền hoặc lợi ích của bên thứ ba, hạn chế hoặc biện pháp bảo đảm thuộc bất kỳ loại nào khác hoặc bất kỳ loại giao dịch nào có tính chất tương tự và bất kỳ thỏa thuận hay nghĩa vụ nào khác có giá trị tạo lập hoặc trao đổi bất kỳ hạn chế nào nêu trên.

1.12. Tài sản bảo đảm (TSBĐ) là toàn bộ chứng khoán được SBSI đồng ý ghi nhận vào tài sản (bao gồm cả chứng khoán đang chờ về), tiền hiện có và tiền bán chứng khoán đang chờ về trên TKGDKQ để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho SBSI.

1.13. Tài sản bảo đảm bổ sung hoặc TSBĐ Bổ sung là toàn bộ tài sản (tiền, chứng khoán) hiện có hoặc sẽ có trên các tài khoản/tiểu khoản khác thuộc TKGDKQ mở tại SBSI mà không bị Hạn chế tính đến thời điểm phát sinh sự kiện bổ sung TSBĐ bổ sung (ngoài nghĩa vụ liên quan đến TKGDKQ).

1.14. Tỷ lệ cho vay của Tài khoản giao dịch ký quỹ (gọi tắt là Tỷ lệ cho vay) là tỷ lệ giữa hạn mức cho vay so với Tổng tài sản trên Tài khoản giao dịch ký quỹ, do SBSI quy định và có thể thay đổi theo từng thời kỳ.

1.15. Tỷ lệ ký quỹ của Tài khoản giao dịch ký quỹ (gọi tắt là Tỷ lệ ký quỹ) là tỷ lệ giữa Giá trị Tài sản thực có so với Tổng tài sản trên Tài khoản giao dịch ký quỹ.

1.16. Tỷ lệ ký quỹ ban đầu là tỷ lệ mà khi Tỷ lệ ký quỹ tối thiểu phải bằng tỷ lệ này thì Khách hàng mới được SBSI cho vay giao dịch ký quỹ trong phạm vi hạn mức cho vay còn lại.

1.17. Tỷ lệ ký quỹ duy trì là tỷ lệ mà khi Tỷ lệ ký quỹ nhỏ hơn tỷ lệ này thì Khách hàng phải bổ sung ký quỹ để đưa Tỷ lệ ký quỹ về tỷ lệ này. Tỷ lệ ký quỹ duy trì do SBSI quy định và có thể thay đổi theo từng thời kỳ.

1.18. Tỷ lệ ký quỹ xử lý là tỷ lệ mà khi Tỷ lệ ký quỹ nhỏ hơn tỷ lệ này thì SBSI được quyền bán bất kỳ chứng khoán nào có trong Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng để đưa về Tỷ lệ ký quỹ duy trì. Tỷ lệ ký quỹ xử lý do SBSI quy định và có thể thay đổi theo từng thời kỳ.

1.19. Lãi suất cho vay: là lãi suất để tính lãi vay cho khoản dư nợ vay của Khách hàng. Lãi suất cho vay được SBSI quy định và có thể thay đổi theo từng thời kỳ.

1.20. Lãi vay: là toàn bộ khoản lãi phát sinh từ Dư nợ ký quỹ trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng.

1.21. Thời hạn vay là khoảng thời gian tính từ ngày SBSI giải ngân khoản tiền cho vay giao dịch ký quỹ đến ngày tất toán khoản vay đó. Thời hạn vay do SBSI quy định trong từng thời kỳ và SBSI được quyền điều chỉnh khi xét thấy cần thiết với điều kiện thông báo trước cho Khách hàng.

## **Điều 2. Điều kiện liên quan đến sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ**

2.1. Điều kiện để mở Tài khoản giao dịch ký quỹ: Khách hàng phải đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ các quy định của SBSI công bố và quy định của pháp luật từng thời kỳ.

2.2. Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, tỷ lệ ký quỹ duy trì, tỷ lệ ký quỹ xử lý, lãi suất cho vay, thời hạn vay, hạn mức cho vay (đối với từng mã chứng khoán), tổng hạn mức cho vay trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của từng Khách hàng và các nội dung khác liên quan đến giao dịch ký quỹ sẽ được SBSI quy định chi tiết trong Điều kiện và Điều khoản sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán ký quỹ được công bố công khai trên website của SBSI. SBSI có quyền thay đổi nội dung Điều kiện và Điều khoản sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán ký quỹ trong từng thời kỳ trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Khách hàng phải trả SBSI một khoản lãi vay được xác định trên cơ sở lãi suất cho vay và số ngày thực tế sử dụng khoản vay đó. Lãi suất cho vay trong hạn cũng như lãi suất quá hạn do SBSI quy định và được công bố tại các địa điểm giao dịch hoặc trên website của SBSI hoặc phương thức khác theo quy định của SBSI.

2.4. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán toàn bộ Lãi vay đúng thời hạn do SBSI quy định.

2.5. Khoản nợ quá hạn của Khách hàng sẽ được tính lãi theo lãi suất quá hạn do SBSI quy định và có thể thay đổi theo từng thời kỳ.

2.6. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi vay theo đúng thời hạn vay. Nếu Khách hàng không thanh toán đúng thời hạn vay thì SBSI được quyền bán chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng để thu hồi nợ.

2.7. Khách hàng có thể đề xuất gia hạn thời hạn vay trước ngày tất toán khoản vay. Khi nhận được đề xuất của Khách hàng, SBSI sẽ đánh giá và đưa ra quyết định gia hạn khoản vay hoặc không gia hạn khoản vay cho Khách hàng.

2.8. Mục đích sử dụng tiền vay: Khách hàng chỉ phép sử dụng các khoản tiền vay cho GDKQ từ SBSI để mua chứng khoán đối với các mã chứng khoán thuộc Danh mục cho vay của SBSI. SBSI quy định Danh mục cho vay và có quyền điều chỉnh tại bất kỳ thời điểm nào nếu thấy cần thiết.

## **Điều 3. Phương thức thực hiện giao dịch ký quỹ**

3.1. Khi muốn thực hiện giao dịch ký quỹ, Khách hàng có nghĩa vụ kiểm tra các thông tin liên quan đến giao dịch ký quỹ theo một trong các phương thức sau:

- a. Trực tiếp đến các địa điểm giao dịch của SBSI;
- b. Gọi điện thoại đến các địa điểm giao dịch của SBSI;
- c. Kiểm tra trên website hoặc hệ thống phần mềm giao dịch trực tuyến của SBSI;
- d. Phương thức khác theo quy định của SBSI.

3.2. Trên cơ sở đáp ứng đầy đủ các quy định về giao dịch chứng khoán ký quỹ theo quy định của SBSI, Khách hàng đặt lệnh giao dịch mua, bán chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ theo các phương thức đặt lệnh quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích và/hoặc các Hợp đồng/Thỏa thuận tương đương khác.

3.3. Trong ngày giao dịch, khi các lệnh mua chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ được khớp có tổng giá trị (bao gồm cả khoản phí giao dịch và các loại thuế, phí khác theo quy định của SBSI trong từng thời kỳ) lớn hơn tiền hiện có trong Tài khoản giao dịch ký quỹ thì các bên thống nhất rằng Khách hàng đã sử dụng tiền vay giao dịch ký quỹ của SBSI và Xác nhận vay giao dịch ký quỹ đã mặc nhiên được xác lập và phát sinh hiệu lực giữa Khách hàng và SBSI với các nội dung sau:

- Ngày thực hiện vay: là ngày lệnh giao dịch mua chứng khoán ký quỹ được khớp.

- Số tiền Khách hàng vay bằng Tổng giá trị các lệnh mua đã khớp trong ngày giao dịch (bao gồm phí giao dịch tương ứng) trừ đi Số tiền thực có trong Tài khoản giao dịch ký quỹ.
- Tỷ lệ ký quỹ, Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, Tỷ lệ ký quỹ duy trì, Tỷ lệ ký quỹ xử lý, Lãi suất cho vay, Thời hạn vay và các nội dung khác liên quan đến giao dịch chứng khoán ký quỹ do SBSI quy định tại từng thời kỳ.
- Các Xác nhận vay giao dịch ký quỹ được coi là khế ước nhận nợ của Khách hàng đối với SBSI và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán ký quỹ này, Hợp đồng Mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích và/hoặc các Hợp đồng/Thỏa thuận tương đương khác.

3.4. Trong thời hạn thực hiện Hợp đồng này, Khách hàng có trách nhiệm đảm bảo và tự theo dõi Tỷ lệ ký quỹ. Trường hợp Tỷ lệ ký quỹ thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ xử lý, SBSI sẽ tiến hành xử lý TSBĐ theo quy định tại Điều 4.2 của Hợp đồng này.

3.5. Khách hàng có nghĩa vụ hoàn trả Dư nợ ký quỹ cho SBSI ngay trong ngày chấm dứt thời hạn vay theo từng Xác nhận vay giao dịch ký quỹ, trừ trường hợp được SBSI gia hạn. Trong thời hạn thực hiện Hợp đồng này, Khách hàng có trách nhiệm tự theo dõi và đảm bảo các khoản vay dư nợ ký quỹ theo thời hạn vay mà SBSI quy định từng thời kỳ. Trường hợp bất kỳ khoản vay nào quá thời hạn vay quy định, SBSI có quyền nhưng không phải nghĩa vụ chủ động thu hồi nợ theo Điều 4.2 Hợp đồng này.

3.6. Khi có yêu cầu của Khách hàng, SBSI sẽ gửi Sao kê giao dịch ký quỹ cho Khách hàng theo một trong các phương thức quy định tại Hợp đồng này, Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích và/hoặc các Hợp đồng/Thỏa thuận tương đương khác tùy theo quyết định lựa chọn của SBSI.

#### **Điều 4. Các biện pháp bảo đảm Tỷ lệ ký quỹ và hoàn trả Dư nợ ký quỹ**

##### **4.1. Yêu cầu bổ sung Tài sản bảo đảm - Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung**

a. Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng bị đặt trong tình trạng cảnh báo khi Tỷ lệ ký quỹ nhỏ hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì và lớn hơn Tỷ lệ ký quỹ xử lý, theo đó Khách hàng phải bổ sung tài sản bảo đảm để đưa Tỷ lệ ký quỹ về Tỷ lệ ký quỹ duy trì trong thời hạn do SBSI quy định. SBSI sẽ gửi Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung đến Khách hàng theo một trong các phương thức quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích và/hoặc các Hợp đồng/Thỏa thuận tương đương khác tùy theo quyết định lựa chọn của SBSI, tuy nhiên Khách Hàng hiểu và đồng ý rằng Khách Hàng có nghĩa vụ đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ không thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ duy trì, do đó, việc Khách Hàng có nhận được Lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung hay không sẽ không ảnh hưởng đến nghĩa vụ này của Khách Hàng. Trong mọi trường hợp, nếu trong thời hạn yêu cầu bổ sung ký quỹ này mà Tỷ lệ ký quỹ thấp hơn Tỷ lệ ký quỹ xử lý, SBSI có toàn quyền xử lý TSBĐ ngay lập tức theo cách thức quy định tại Điều 4.2 mà không cần chờ hết hạn bổ sung ký quỹ.

b. Khách hàng có thể lựa chọn một trong các hình thức dưới đây để bổ sung Tài sản bảo đảm nhằm đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ theo quy định:

- Bổ sung tài sản bảo đảm bằng chứng khoán với điều kiện chứng khoán bổ sung phải thuộc Danh mục chứng khoán cho vay theo quy định của SBSI và/hoặc
- Bổ sung tài sản bảo đảm bằng tiền và/hoặc
- Bán chứng khoán trên tài khoản giao dịch ký quỹ và/hoặc
- Hình thức khác do SBSI quy định.

##### **4.2. Tài sản bảo đảm và Xử lý tài sản bảo đảm**

a. Khi sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ, Khách hàng đã đồng ý dùng TSBĐ để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng đối với SBSI. Nghĩa vụ thanh toán được quy định trong Hợp đồng này bao gồm và không giới hạn trong nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi, phí, phạt, bồi thường thiệt hại và tất cả các chi phí khác cũng như các nghĩa vụ hoàn trả, thanh toán trong trường hợp Điều khoản và Điều kiện GDKQ này bị hủy bỏ, chấm dứt, vô hiệu.

b. Ngoài các TSBĐ nêu trên, Khách hàng đồng ý dùng toàn bộ số tiền, chứng khoán của mình và các tài sản hợp pháp khác tại SBSI làm TSBĐ để bảo đảm cho các nghĩa vụ của Khách hàng đối với SBSI ("TSBĐ Bổ sung"). Để làm rõ, các tài sản này sẽ không được tính vào các tỷ lệ trên TK GDKQ (trừ trường hợp SBSI có quy định khác) và giá trị bổ sung mà chỉ để xử lý khi phát sinh các sự kiện xử lý TSBĐ tại Điều 4 này.

c. Giá trị TSBĐ: SBSI có quyền tính toán, đánh giá và xác định TSBĐ của Khách hàng tại bất kỳ thời điểm nào theo giá trị thị trường hoặc theo mức giá do SBSI xác định. Khách hàng đồng ý việc đánh giá lại TSBĐ này của SBSI và cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào đối với SBSI.

d. Thời hạn bảo đảm: Kể từ ngày ký kết sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ cho đến khi Khách hàng thực hiện toàn bộ nghĩa vụ hoàn trả Dư nợ ký quỹ, tiền phạt và các nghĩa vụ khác (nếu có phát sinh và/hoặc liên quan đến Tài khoản GDKQ, TK GDCK của Khách hàng với SBSI).

e. SBSI được quyền xử lý TSBĐ và TSBĐ Bổ sung (bao gồm cả việc thực hiện bán giải chấp TSBĐ) tại mọi thời điểm, mọi mức giá và loại chứng khoán mà SBSI thấy hợp lý khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

*Handwritten mark*

*Handwritten signature*

- Khi Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng bị đặt trong tình trạng cảnh báo quá thời hạn vay theo quy định của SBSI trong từng thời kỳ;
- Khi Khách hàng không đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì và không bổ sung TSBĐ trong thời hạn SBSI quy định tại Điều 4.1;
- Khi Tỷ lệ ký quỹ nhỏ hơn Tỷ lệ ký quỹ xử lý theo quy định của SBSI tại Điều kiện và Điều khoản sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán ký quỹ;
- Khi Khách hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán Dư nợ ký quỹ cho SBSI khi kết thúc thời hạn vay theo thỏa thuận trong Hợp đồng này;
- Thông báo của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu thực hiện và/hoặc theo yêu cầu của pháp luật mà SBSI phải thu hồi nợ trước hạn;
- SBSI xử lý TSBĐ để thực hiện các nghĩa vụ khác của Khách hàng với SBSI;
- Các trường hợp khác theo thỏa thuận của SBSI với khách hàng.

f. Phương thức xử lý TSBĐ và TSBĐ bổ sung: Ngay khi phát sinh trường hợp được quy định tại điểm e nêu trên, Khách hàng chấp nhận vô điều kiện và cam kết không có bất kỳ tranh chấp, khiếu nại hay khiếu kiện nào đối với việc xử lý TSBĐ của SBSI như sau:

- Thu số dư tiền khả dụng đang có trên TKGDQ, và/hoặc tự động bán một phần hoặc toàn bộ chứng khoán của bất kỳ loại chứng khoán nào có trên TK GDKQ (bán giải chấp) mà không cần có sự chấp thuận của Khách hàng để thu hồi nợ. Mã chứng khoán, Giá chứng khoán xử lý, số lượng chứng khoán xử lý, thời điểm xử lý hoàn toàn do SBSI quyết định.
- Nếu SBSI bán giải chấp chứng khoán trên TK GDKQ, Khách hàng mặc nhiên ủy quyền cho SBSI thực hiện ứng trước khoản tiền bán chứng khoán ngay trong ngày giao dịch để trả nợ vay cho SBSI, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận và đồng ý thanh toán khoản phí ứng trước và các khoản thuế, phí liên quan khác theo quy định của SBSI.
- SBSI có quyền chủ động thực hiện xử lý một phần hoặc toàn bộ TSBĐ, TSBĐ Bổ sung của Khách hàng mà không cần có sự chấp thuận của Khách hàng để thu hồi nợ.
- SBSI khi thực hiện bán giải chấp tài sản bảo đảm của Khách hàng là người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (theo thông tin Khách hàng cung cấp) có trách nhiệm công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của SBSI. Trường hợp Khách hàng không cung cấp thông tin theo yêu cầu của SBSI, SBSI được miễn trừ trách nhiệm liên quan đến quy định này.

g. SBSI không có nghĩa vụ phải thực hiện thông báo khi tỷ lệ ký quỹ của Khách hàng chạm tới tỷ lệ ký quỹ xử lý. Ngoài ra, SBSI có quyền nhưng không có nghĩa vụ phải xử lý ngay khi tỷ lệ ký quỹ nhỏ hơn tỷ lệ ký quỹ xử lý. Trong trường hợp SBSI chưa xử lý ngay, Khách hàng cũng không có quyền khiếu nại SBSI tại thời điểm xử lý TSBĐ.

h. SBSI có quyền xử lý TSBĐ đến khi tỷ lệ ký quỹ của Khách hàng đạt tỷ lệ ký quỹ ban đầu.

i. Trường hợp SBSI đã thực hiện bán toàn bộ chứng khoán có trong Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng nhưng không thể bán hết số chứng khoán đó trong một thời hạn nhất định theo quy định của SBSI hoặc bán hết nhưng vẫn không thu hồi đủ Dư nợ ký quỹ, SBSI được quyền tự động trích tiền hoặc bán chứng khoán trong các tiểu khoản khác trực thuộc Tài khoản Tổng của Khách hàng cho đến khi thu đủ Dư nợ ký quỹ. Nếu số tiền thu được từ việc bán chứng khoán trong tất cả tiểu khoản thuộc Tài khoản Tổng của Khách hàng vẫn không đủ để thanh toán Dư nợ ký quỹ của Khách hàng thì SBSI có quyền lựa chọn các biện pháp thu nợ bổ sung sau:

- Định đoạt các tài sản khác của Khách hàng hiện do SBSI quản lý để thu hồi đủ nợ;
- Yêu cầu phong tỏa/bán/trích/khấu trừ tiền/chứng khoán trong tài khoản tại Ngân hàng, tài khoản giao dịch chứng khoán mở tại các công ty chứng khoán khác hoặc cơ quan, tổ chức chi trả thu nhập cho Khách hàng để thu hồi nợ. Khách hàng đồng ý rằng, các cơ quan tổ chức này có quyền thực hiện theo yêu cầu của SBSI mà không cần thêm bất kỳ ý kiến nào của Khách hàng.
- Trong mọi trường hợp sau khi đã thực hiện các phương thức thu nợ mà vẫn không thu hồi đủ dư nợ GDKQ, SBSI có quyền khởi kiện ra Tòa án có thẩm quyền yêu cầu Khách hàng phải hoàn trả đầy đủ toàn bộ khoản nợ vay của Khách hàng đối với SBSI.

j. Chứng từ liên quan đến việc SBSI xử lý TSBĐ/TSBĐ Bổ sung sẽ đương nhiên có giá trị pháp lý mà không cần có xác nhận của khách hàng.

k. SBSI sẽ gửi kết quả giao dịch bán giải chấp chứng khoán cho Khách hàng theo một trong các phương thức quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích và/hoặc các Hợp đồng/Thỏa thuận tương đương khác nếu Khách hàng có yêu cầu. SBSI được miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin và nghĩa vụ báo cáo khác khi thực hiện bán giải chấp theo quy định hiện hành của pháp luật chứng khoán. Khách hàng chịu hoàn toàn trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin và nghĩa vụ báo cáo này.

l. Số tiền bán chứng khoán thế chấp/xử lý TSBĐ khác của Khách hàng được ưu tiên thanh toán theo thứ tự sau:

*MP*

*MP*

- Thanh toán lãi vay;
- Thanh toán phí giao dịch chứng khoán;
- Thanh toán Dự nợ ký quỹ cho SBSI;
- Thanh toán các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn mà Khách hàng phải trả SBSI;
- Hoàn trả cho Khách hàng (nếu còn).
- Thứ tự ưu tiên thanh toán này có thể được SBSI điều chỉnh khi xét thấy cần thiết.

m. Trong thời gian thực hiện Hợp đồng này, nếu Tài khoản giao dịch ký quỹ phát sinh tăng tiền (bao gồm nhưng không giới hạn các khoản tiền phát sinh do bán chứng khoán, tổ chức phát hành chỉ trả cổ tức, Khách hàng chuyển, nộp tiền...), SBSI có quyền trích một phần hoặc toàn bộ số tiền phát sinh tăng đó để thanh toán các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng theo thứ tự ưu tiên thanh toán nêu tại điểm l khoản 4.2 Điều này.

n. Trong thời gian SBSI thực hiện bán giải chấp chứng khoán/xử lý TSBĐ, TSBĐ Bổ sung, Khách hàng không được thực hiện bất cứ giao dịch nào đối với TSBĐ, TSBĐ Bổ sung mà không được sự đồng ý của SBSI.

o. Khách hàng đồng ý rằng khi phải xử lý TSBĐ, TSBĐ Bổ sung theo quy định tại Điều này, lệnh đặt bán chứng khoán của SBSI được ưu tiên và Khách hàng chấp thuận để SBSI sửa/hủy lệnh đặt bán chứng khoán của Khách hàng đã đặt trong cùng ngày giao dịch nếu có sự khác nhau giữa các lệnh và đồng ý rằng giá trị bán khớp lệnh có thể lớn hơn giá trị cần bán do giá đặt lệnh dự kiến khác so với giá khớp lệnh thực tế.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng**

Ngoài quyền và nghĩa vụ chung quy định tại Hợp đồng, Khách hàng còn có các quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 5.1. Cam kết không thuộc đối tượng bị cấm mở tài khoản giao dịch ký quỹ theo quy định hiện hành của pháp luật;
- 5.2. Khách Hàng cam kết: i) TSBĐ, TSBĐ Bổ sung thuộc quyền sở hữu hợp pháp và duy nhất của Khách Hàng và theo quy định của pháp luật. Khách Hàng có toàn quyền sử dụng để tham gia giao dịch ký quỹ để đảm bảo nghĩa vụ của Khách Hàng đối với SBSI theo quy định tại Hợp đồng này. ii) TSBĐ, TSBĐ Bổ sung không bị Hạn chế, không thuộc đối tượng của các giao dịch cho, tặng, thừa kế, cho mượn, góp vốn hoặc tham gia vào các giao dịch bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào để đảm bảo cho bất kỳ một nghĩa vụ nào khác, không bị tranh chấp hoặc tiềm tàng khả năng tranh chấp về quyền sở hữu. iii) TSBĐ được sử dụng làm tài sản bảo đảm cho các khoản vay từ SBSI để thực hiện giao dịch ký quỹ;
- 5.3. Thường xuyên truy cập website của SBSI và kiểm tra email/số điện thoại đã đăng ký nhận thông báo hàng ngày để biết được các thông báo của SBSI có liên quan đến giao dịch ký quỹ. Khi thực hiện lệnh giao dịch ký quỹ, Khách hàng cam kết rằng đã nhận được được toàn bộ các thông tin và quy định của SBSI về giao dịch ký quỹ, bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về Danh mục cho vay, Hạn mức cho vay (với từng mã chứng khoán) lãi suất cho vay, tỷ lệ ký quỹ duy trì, tỷ lệ ký quỹ, tỷ lệ ký quỹ xử lý, thời hạn vay.
- 5.4. Không được sửa, hủy lệnh đặt bán chứng khoán là TSBĐ hoặc có hành động khác nhằm cản trở SBSI thực hiện các biện pháp xử lý TSBĐ theo quy định của Hợp đồng này.
- 5.5. Việc bán giải chấp TSBĐ do SBSI toàn quyền quyết định mà không phụ thuộc vào việc Khách hàng có nhận được thông báo bán TSBĐ hay không.
- 5.6. Thông báo cho SBSI nếu mình là người nội bộ, người liên quan người nội bộ của Tổ chức phát hành đối với chứng khoán nằm trong danh mục cho vay ký quỹ của SBSI. Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu không cung cấp thông tin hoặc không cập nhật thông tin này cho SBSI.
- 5.7. Đồng ý ủy quyền cho SBSI tự động thực hiện thanh toán Dự nợ ký quỹ của Khách hàng đối với SBSI theo thỏa thuận trong Hợp đồng này và các khoản phí giao dịch, phí lưu ký và các khoản thuế, phí khác theo quy định của SBSI.
- 5.8. Chỉ được rút tiền trên tài khoản giao dịch ký quỹ sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ với SBSI hoặc vẫn đảm bảo Tỷ lệ ký quỹ duy trì sau khi rút với điều kiện phải được sự đồng ý của SBSI.
- 5.9. Không được sử dụng TSBĐ để thực hiện vào bất kỳ mục đích khác ngoài mục đích quy định tại Hợp đồng này.
- 5.10. Đồng ý cho SBSI sử dụng các thông tin liên quan đến việc giao dịch chứng khoán của Khách hàng để trao đổi với Ngân hàng quản lý tài khoản tiền gửi giao dịch chứng khoán của Khách hàng nhằm phục vụ cho việc giao dịch và thanh toán bù trừ chứng khoán. Đồng thời, Khách hàng ủy quyền cho SBSI thực hiện các công việc cần thiết có liên quan đến thỏa thuận của hai bên trong Hợp đồng này.
- 5.11. Trong mọi trường hợp số dư trên Tài khoản GDKQ của Khách hàng không đủ để thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn theo quy định của SBSI, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán mọi khoản phí, tiền lãi, phạt, bồi thường (áp dụng từ ngày đến hạn cho đến ngày Khách hàng hoàn tất việc thanh toán) theo quy định của SBSI.

5.12. Tuân thủ các quy định có liên quan trong Hợp đồng này và quy định của SBSI trong thời gian thực hiện Hợp đồng.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của SBSI**

Ngoài quyền và nghĩa vụ chung quy định tại Hợp đồng, SBSI còn có các quyền và nghĩa vụ dưới đây:

- 6.1. Hưởng lãi đối với số tiền SBSI cho Khách hàng vay để thực hiện giao dịch ký quỹ, phí cho các dịch vụ cung cấp cho Khách hàng theo biểu phí và lãi suất do SBSI quy định;
- 6.2. Quyết định Danh mục chứng khoán cho vay, hạn mức cho vay (đối với từng mã chứng khoán), tỷ lệ ký quỹ ban đầu, tỷ lệ ký quỹ duy trì, tỷ lệ ký quỹ xử lý, lãi suất cho vay, lãi suất quá hạn, thời hạn vay, phương thức thông báo lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung, thời hạn bổ sung tài sản, thứ tự ưu tiên thanh toán khi bán giải chấp chứng khoán, và các nội dung khác liên quan đến giao dịch ký quỹ;
- 6.3. SBSI có quyền ứng trước tiền bán chứng khoán chờ về để thực hiện thu hồi Dư nợ ký quỹ theo quy định của SBSI;
- 6.4. Tạm ngừng hoặc từ chối cung cấp dịch vụ GDKQ trong bất kỳ trường hợp nào;
- 6.5. Thông báo về việc thay đổi các chính sách, cách tính tỷ lệ, mức tỷ lệ liên quan đến giao dịch ký quỹ theo các phương thức thông báo do SBSI quyết định;
- 6.6. Liên quan đến việc quản lý Tài khoản GDKQ, Khách hàng ủy quyền cho SBSI và không hủy ngang cho đến khi Khách hàng hoàn thành mọi nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ Dư nợ ký quỹ cho SBSI thực hiện các công việc sau:
  - (i) Thay mặt Khách hàng xử lý TSBĐ để thu hồi các khoản tiền Khách hàng phải thanh toán cho SBSI khi Khách hàng vi phạm một trong các quy định được thỏa thuận tại Điều khoản và Điều kiện GDKQ này;
  - (ii) Thay mặt Khách hàng rút tiền để thanh toán các khoản nợ đến hạn cho SBSI khi Khách hàng vi phạm một trong các quy định được thỏa thuận tại Điều khoản và Điều kiện GDKQ này;
  - (iii) Thay mặt Khách hàng thực hiện bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác đến hạn đối với SBSI theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện GDKQ Hợp đồng này hay bất kỳ thỏa thuận nào khác giữa Khách hàng và SBSI hoặc theo quy định của pháp luật.
- 6.7. Được phép phong tỏa tiền/chứng khoán và các quyền, lợi ích có liên quan trên Tài khoản giao dịch ký quỹ của Khách hàng để thực hiện thanh toán theo lệnh giao dịch của Khách hàng đã được thực hiện;
- 6.8. Được phép điều chỉnh bất kỳ nội dung nào của Hợp đồng này với điều kiện thông báo cho Khách hàng (theo các phương thức thông báo quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích và/hoặc các Hợp đồng/Thỏa thuận tương đương khác);
- 6.9. Được quyền từ chối thực hiện các lệnh giao dịch không phù hợp với quy định của SBSI và pháp luật;
- 6.10. Trường hợp Khách hàng vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ tài chính nào theo thỏa thuận với SBSI và/hoặc quy định của pháp luật, Khách hàng có trách nhiệm trả cho SBSI một khoản phạt chậm thanh toán theo quy định của SBSI. Đồng thời, SBSI có toàn quyền trích tiền, phong tỏa và bán mọi chứng khoán trên Tài khoản giao dịch ký quỹ và/hoặc Tài khoản Tổng để khấu trừ số tiền mà Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán. Nếu số tiền thu được từ việc bán chứng khoán không đủ để thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn của Khách hàng thì Khách hàng phải tiếp tục thanh toán phần còn thiếu;
- 6.11. Yêu cầu Ngân hàng nơi Khách hàng mở tài khoản quản lý tiền gửi giao dịch chứng khoán thực hiện thanh toán các giao dịch chứng khoán đã khớp lệnh của Khách hàng;
- 6.12. Được quyền chuyển giao khoản phải thu, quyền đòi nợ, quyền yêu cầu thanh toán hình thành từ các giao dịch ký quỹ theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện GDKQ này cho bên thứ ba mà không phải xin chấp thuận hay thông báo thời Khách hàng. Khi thực hiện việc chuyển giao này, Khách hàng có trách nhiệm tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ tài chính với bên thứ ba đó như là chính với SBSI mà không có bất kỳ thắc mắc, khiếu nại, hạn chế nào khác;
- 6.13. Được quyền gửi thông báo liên quan đến Tài khoản GDKQ cho chính chủ tài khoản và/hoặc người nhận ủy quyền giao dịch.
- 6.14. Trường hợp SBSI rút nghiệp vụ môi giới, nghiệp vụ cho vay giao dịch ký quỹ, giải thẻ hoặc bị thu hồi giấy phép, việc xử lý Tài khoản sẽ tuân theo quy định của pháp luật trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa của Khách hàng;
- 6.15. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này và pháp luật.

## **Điều 7. Luật áp dụng, giải quyết tranh chấp**

- 7.1. Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Các nội dung không được quy định tại Hợp đồng này sẽ được hiểu và áp dụng theo quy định của pháp luật.
- 7.2. Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng thương lượng giữa hai bên. Nếu các bên không giải quyết được bằng thương lượng thì có quyền yêu cầu tòa án có thẩm quyền của Việt Nam giải quyết.

## Điều 8. Cam kết của Khách hàng

8.1. Khách hàng đã đọc, hiểu rõ và chấp nhận các quy định về giao dịch ký quỹ tại Điều khoản và Điều kiện GDKQ này và tại đây cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào về các nguyên tắc, điều kiện, điều khoản, thủ tục giải ngân, nhận nợ, xử lý TSBĐ và TSBĐ Bổ sung, công bố thông tin, các rủi ro phát sinh khi thực hiện giao dịch trên TK GDKQ với SBSI theo các quy định tại Điều khoản và Điều kiện GDKQ này. Khách hàng đồng thời xác nhận rằng đã được SBSI giải thích rõ về (các) rủi ro có thể phát sinh khi thực hiện giao dịch chứng khoán ký quỹ và sử dụng TK GDKQ và chấp nhận toàn bộ các rủi ro đó trước khi ký kết và thực hiện theo Điều khoản và Điều kiện GDKQ này.

8.2. Khách hàng có đầy đủ năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự phù hợp và có thẩm quyền để sử dụng GDKQ này và tuân thủ các nghĩa vụ được quy định tại Điều khoản và Điều kiện GDKQ này.

8.3. Trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Người được ủy quyền giao dịch của Khách hàng, Khách hàng và Người được ủy quyền cam kết và bảo đảm không yêu cầu SBSI phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu SBSI phải tham gia theo yêu cầu của tòa án thì Khách hàng và Người được ủy quyền sẽ liên đới chịu các phí tổn của SBSI để tham gia.

8.4. Khách hàng hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền (bao gồm cả số tiền mà SBSI đã giải ngân cho Khách hàng vay theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện GDKQ này) và chứng khoán trên Tài khoản GDKQ của Khách hàng. Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến Tài khoản GDKQ cũng như dịch vụ SBSI cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối nào của Khách hàng, phải được gửi đến SBSI trong vòng 03 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch trên Tài khoản GDKQ của mình, và theo đó SBSI được giải phóng khỏi mọi nghĩa vụ đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên tài khoản của Khách hàng trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thông báo theo đúng quy định tại khoản này và đã được xác minh là có sai sót hoặc gian lận hoặc là giao dịch trái thẩm quyền.

## Điều 9. Hiệu lực

9.1. Hợp đồng này, Điều Khoản Và Điều Kiện GDKQ được coi là một hợp đồng thống nhất cho các Khoản vay trên Tài khoản giao dịch ký quỹ, có hiệu lực theo quy định và sẽ chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- a. Các trường hợp theo quy định tại Điều 8.2 Điều Khoản Điều Kiện ở Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích và/hoặc các Hợp đồng/Thỏa thuận tương đương khác;
- b. Khách hàng đã hoàn thành mọi nghĩa vụ đối với SBSI và có văn bản yêu cầu chấm dứt sử dụng Dịch vụ giao dịch ký quỹ gửi đến SBSI;
- c. SBSI có thông báo về việc chấm dứt việc cung cấp Dịch vụ giao dịch ký quỹ đối với Khách hàng;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

9.2. Trong các trường hợp nêu trên, Các Điều Khoản Và Điều Kiện GDKQ Hợp đồng này sẽ chấm dứt hiệu lực ràng buộc pháp lý giữa các bên kể từ khi Khách hàng đã thực hiện hoàn thành tất cả các nghĩa vụ đối với SBSI và các bên đã có văn bản xác nhận. Các nghĩa vụ của Khách hàng đối với SBSI sẽ chỉ chấm dứt khi Khách hàng thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đó.

9.3. Trong mọi trường hợp, Khách hàng phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của Khách hàng đối với SBSI theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện GDKQ này.

9.4. Phương thức thanh lý tài khoản Giao Dịch Ký Quỹ được thực hiện theo quy định của SBSI trên cơ sở phù hợp với quy định của Các Điều Khoản Và Điều Kiện GDKQ này, Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán và sử dụng dịch vụ tiện ích, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Chung Giao Dịch Chứng Khoán và Điều Khoản Sử Dụng Dịch Vụ Tiện Ích và quy định của pháp luật. Khi thanh lý tài khoản Giao Dịch Ký Quỹ vì bất kỳ lý do gì (kể cả là do Hợp Đồng này bị coi là vô hiệu, không có hiệu lực) thì Khách hàng đều phải thực hiện hoàn thành nghĩa vụ thanh toán (tiền nợ gốc, tiền lãi, và các khoản chi phí khác) cho SBSI đối với tất cả các khoản tiền mà SBSI đã giải ngân cho Khách hàng vay.

*NPC*

*NP*